

Số: /HD-BCĐ

Quảng Sơn, ngày tháng 7 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA, ngày 28/12/2021 quy định khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05, ngày 20/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA, ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05, ngày 20/01/2022 về việc Ban hành "Quy định Tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Hướng dẫn số 439/HD-V05-P2, ngày 12/4/2022 của Cục V05 - Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA quy định về khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; Công văn số 527/V05-P2 ngày 26/4/2022 v/v bổ sung một số nội dung trong Hướng dẫn số 439/HD-V05-P2; Công văn số 79/V05-P2, ngày 18/01/2023 của Cục V05-BCA v/v thống nhất một số nội dung trong thực hiện Thông tư 124/2021/TT-BCA; Hướng dẫn số 246/HD-V05-P2, ngày 07/3/2022 V/v hướng dẫn thực hiện Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 của Bộ Công an.

Để thống nhất các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an, phục vụ hiệu quả việc thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA và đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05, Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xã ban hành hướng dẫn thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đảm bảo Thông tư số 124/2021/TT-BCA và Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 được triển khai thực hiện một cách hiệu quả, đồng bộ và thống nhất trên phạm vi toàn xã, tránh thực hiện, áp dụng sai quy định, góp phần nâng cao chất lượng công tác đảm bảo an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định trong Hướng dẫn, đảm bảo tính thống nhất trong việc triển khai thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA và Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05. Các cơ quan, đơn vị có thể điều chỉnh các biện pháp, cách thức thực hiện cho phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị mình nhưng vẫn phải đảm bảo tuân thủ các quy định chung.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Đối tượng thực hiện xây dựng xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" và thuộc diện đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTO

a) Khu dân cư, xã, phường, đặc khu;

b) Cơ quan (trừ cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang); Cơ quan gồm cơ quan nhà nước, cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp... được thành lập, hoạt động theo quy định của cấp có thẩm quyền và có trụ sở làm việc, được đảm bảo hoạt động từ ngân sách nhà nước.

+ Ở địa phương có các cơ quan Đảng, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, các sở, ban, ngành, đoàn thể...

+ Các Trung tâm, Cơ sở nghiên cứu khoa học, Bệnh viện, Viện bảo tàng, Nhà xuất bản, Ngân hàng nhà nước, Nhà ga, Bến cảng...

c) Doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ): Căn cứ khoản 10 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020, “Doanh nghiệp là tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh”. Căn cứ xác định doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ được quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, vừa. Cụ thể:

- *Doanh nghiệp siêu nhỏ:*

+ Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá **10** người, tổng doanh thu của năm không quá 03 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 03 tỷ đồng.

+ Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá **10** người, tổng doanh thu của năm không quá 10 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá **03** tỷ đồng.

- *Doanh nghiệp nhỏ:*

+ Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá **100** người và tổng doanh thu của năm không quá **50** tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá **20** tỷ đồng, nhưng không phải doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định.

+ Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá **50** người và tổng doanh

thu của năm không quá **100** tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá **50** tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định.

*Lưu ý: Cách xác định số lao động tham gia bảo hiểm xã hội; nguồn vốn và tổng doanh thu của doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

d) Cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục tiểu học, mầm non, nhà trẻ).

III. MỘT SỐ LƯU Ý LIÊN QUAN ĐẾN CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐẠT TIÊU CHUẨN "AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ" (Điều 4,5,6,7 Thông tư số 124/2021/TT-BCA)

1. Nội dung tiêu chí quy định tại khoản 1, Điều 4: 100% hộ gia đình đang cư trú trên địa bàn đăng ký tham gia xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh, trật tự”: Được hiểu là không bắt buộc từng hộ gia đình đang cư trú trên địa bàn phải có bản đăng ký riêng mà chỉ cần 100% hộ gia đình có chung trong một danh sách đăng ký tham gia xây dựng khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và có đại diện hộ gia đình ký tên trong danh sách đó để đơn giản hóa thủ tục, tránh hình thức cũng như bất cập trong việc lưu trữ hồ sơ.

2. Nội dung tiêu chí quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4 và điểm đ, khoản

3, Điều 6: “Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp **bất khả kháng**) hoặc nếu có phải kịp thời phát hiện, sử dụng đồng bộ các biện pháp giảm thiểu hậu quả và báo cáo ngay cấp có thẩm quyền để xử lý”:

- Tội phạm nghiêm trọng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: tội phạm nghiêm trọng là tội phạm có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn mà mức cao nhất của khung hình phạt do Bộ Luật này quy định đối với tội ấy là từ trên 03 năm đến 07 năm tù.

- Bất khả kháng: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ Luật Dân sự năm 2015 quy định: sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

Tuy nhiên, theo quy định của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì không có khái niệm “Bất khả kháng” mà chỉ có một số khái niệm có tính tương đồng như “Sự kiện bất ngờ” Điều 20, “Phòng vệ chính đáng” Điều 22, “Tình thế cấp thiết” Điều 23. Theo quy định của Bộ Luật Hình sự về “Sự kiện bất ngờ” (Điều 20) thì người thực hiện hành vi gây hậu quả nguy hại cho xã hội không phải chịu trách nhiệm hình sự, do đó không phải là tội phạm.

Do đó, một người thực hiện hành vi gây hậu quả nguy hại cho xã hội đến mức phạm tội nghiêm trọng trong các trường hợp bất khả kháng tại điểm b, khoản 4, Điều 4 Thông tư số 124/2021/TT-BCA có thể được hiểu là các hành vi phạm tội được quy định tại khoản 2 Điều 22, khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24, khoản 2 Điều 25 Bộ Luật Hình sự.

3. Nội dung tiêu chí quy định tại điểm c khoản 4 Điều 4: “Không phát sinh tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ các loại đối tượng đang cư trú trên địa bàn theo quy định của pháp luật”:

- Tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội: Là địa bàn, khu vực có nhiều điều kiện, khả năng thực hiện các vi phạm pháp luật, hoạt động tệ nạn xã hội gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, các cơ quan chức năng và ngành Công an cần sử dụng các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh triệt phá nhằm làm trong sạch địa bàn.

- Tệ nạn xã hội: Theo từ điển Bách khoa Công an nhân dân năm 2005, “Tệ nạn xã hội” là hiện tượng xã hội có tính phổ biến, lan truyền, biểu hiện bằng những hành vi lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và gây hậu quả nghiêm trọng trong đời sống cộng đồng. Tệ nạn xã hội bao gồm: mại dâm, nghiện ma túy, cờ bạc, mê tín dị đoan... tệ nạn xã hội là cơ sở xã hội của tình trạng phạm tội, là một trong những nguồn gốc phát sinh tội phạm. Phòng, chống tệ nạn xã hội là nhiệm vụ của toàn xã hội, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục bằng những biện pháp đồng bộ, tích cực, triệt để.

- Các loại đối tượng theo quy định của pháp luật: Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính và Thông tư số 09/2015/TT-BCA ngày 10/02/2015 của Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ của Cảnh sát khu vực xác định các loại đối tượng theo quy định của pháp luật gồm 11 diện đối tượng, cụ thể: (1) Người bị kết án tù nhưng cho hưởng án treo; (2) Người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; (3) Người chấp hành hình phạt quản chế; (4) Người chấp hành hình phạt cấm cư trú; (5) Người đã có quyết định khởi tố nhưng chưa bị bắt, người đang tại ngoại chờ thi hành án, được tạm hoãn chấp hành hình phạt tù; (6) Người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; (7) Người chưa cho nhập cảnh, chưa được xuất cảnh, tạm hoãn xuất cảnh; (8) Người đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; (9) Người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, đặc khu; (10) Người có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời gian chờ chấp hành quyết định hoặc đang được tạm hoãn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định; (11) Trẻ em vi phạm pháp luật.

4. Nội dung tiêu chí quy định tại điểm d khoản 4 Điều 4: “Không để xảy ra cháy, nổ nghiêm trọng; tai nạn lao động chết người; sự cố nghiêm trọng theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp bất khả kháng)”:

- Cháy, nổ nghiêm trọng: Căn cứ Hướng dẫn số 3514/C66-P1 ngày 24/7/2015 của Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Bộ Công an, vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng là vụ cháy gây thiệt hại thuộc một trong các trường hợp sau:

- + Gây thiệt hại tài sản trị giá từ **3** tỷ đồng trở lên;
- + Làm chết từ **01** người trở lên hoặc làm bị thương nhẹ từ **03** người trở lên hoặc làm bị thương nặng **02** người và làm bị thương nhẹ từ **03** người trở lên hoặc làm bị thương nặng **01** người và làm bị thương nhẹ từ **06** người trở lên hoặc làm bị thương nhẹ từ **09** người trở lên;
- + Trường hợp vụ cháy vừa gây thiệt hại về người và tài sản thì tính theo tỷ lệ tương đương của 02 mức trên (VD: Làm bị thương nặng 01 người và bị thương nhẹ 02 người và thiệt hại tài sản trị giá 1,5 tỷ đồng hoặc làm bị thương nặng 02 người và thiệt hại tài sản trị giá 1 tỷ đồng).

- Tai nạn lao động chết người: Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định thi hành một số điều của

Luật An toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động chết người là tai nạn lao động mà người lao động bị chết thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- + Chết tại nơi xảy ra tai nạn;
- + Chết trên đường đi cấp cứu hoặc trong thời gian cấp cứu;
- + Chết trong thời gian điều trị hoặc chết do tái phát của vết thương do tai nạn lao động gây ra theo kết luận tại biên bản giám định pháp y;
- + Người lao động được tuyên bố chết theo kết luận của Tòa án đối với trường hợp mất tích.

- Sự cố nghiêm trọng: Được hiểu là tai nạn xảy ra trong quá trình lao động (không bao gồm tai nạn lao động) gây thiệt hại lớn về tài sản của người lao động, người sử dụng lao động.

5. Nội dung tiêu chí quy định tại điểm d khoản 3 Điều 6: “Đình công, lấn công trái pháp luật”.

- Đình công trái pháp luật hay đình công bất hợp pháp:
Căn cứ Điều 204 Bộ Luật lao động năm 2019, trường hợp đình công bất hợp pháp là trường hợp:

- + Không thuộc trường hợp đình công quy định tại Điều 199 của Bộ Luật này;
- + Không do tổ chức đại diện người lao động có quyền tổ chức và lãnh đạo đình công;
- + Vi phạm các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành đình công theo quy định của Bộ Luật này;
- + Khi tranh chấp lao động tập thể đang được cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Bộ Luật này;
- + Tiến hành đình công trong trường hợp không được đình công quy định tại điều 209 của Bộ Luật này;
- + Khi đã có quyết định hoãn hoặc ngưng đình công của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 210 của Bộ luật này.
- Lấn công: được hiểu là một dạng đình công mà người lao động không rời nơi làm việc nhưng không làm việc hoặc làm việc cầm chừng, biểu hiện sự phản ứng tập thể của người lao động nhằm hướng đến một mục đích nào đó. Theo quy định của pháp luật, tập thể người lao động không có quyền lấn công.

6. Thời điểm hoàn thành tiêu chí thi đua (khoản 4, 5 Điều 6; khoản 5, 6 Điều 7)

Các nội dung về tiêu chí thi đua của lực lượng bảo vệ, số đầu mối trực thuộc trong cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục quy định tại khoản 4, 5 Điều 6; khoản 5, 6 Điều 7 được công nhận là hoàn thành tiêu chí, tính tỷ lệ % ngay từ khi các đối tượng trên có trong danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, không nhất thiết phải đợi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với cơ sở giáo dục thì nội dung tiêu chí này có thể lấy kết quả thi đua của năm trước liền kề để đánh giá.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THỜI GIAN ĐĂNG KÝ PHẢN ĐÁU ĐẠT TIÊU CHUẨN "AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ"

1. Trình tự, thủ tục, thời gian đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” thực hiện theo Mục I, Phụ lục I ban hành kèm Hướng dẫn này.

2. Lưu ý đối với Hồ sơ đăng ký theo Thông tư số 124

(1) *Nghị quyết của cấp ủy Đảng lãnh đạo về công tác bảo đảm an ninh, trật tự (nơi có tổ chức Đảng).*

Khoản 1 các Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 124 quy định cấp ủy Đảng các khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục phải có nghị quyết chuyên đề riêng hoặc lồng ghép công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo hằng năm (đối với nơi có tổ chức Đảng). Bên cạnh đó, tại khoản 1 các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định Tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 quy định cấp ủy Đảng các khu dân cư, cấp xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục phải có Nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng phong trào (đối với nơi có tổ chức Đảng).

Vì vậy, đối với quy định này, khuyến khích cấp ủy Đảng các cơ quan, đơn vị nên nghiên cứu xây dựng và ban hành "Nghị quyết chuyên đề về công tác đảm bảo an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", trong đó thể hiện được một số nội dung lãnh đạo, chỉ đạo cơ bản về: Công tác phần đầu, xây dựng đơn vị đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"; công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; các mặt công tác khác có liên quan.

(2) *Kế hoạch về bảo đảm an ninh, trật tự của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục;*

Trên cơ sở nghị quyết, để phù hợp với các quy định tại khoản 1 các Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 124 yêu cầu phải có kế hoạch về đảm bảo an ninh, trật tự và khoản 2 các Điều 6, Điều 8, Điều 9, khoản 1 Điều 7 Quy định Tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 yêu cầu có chương trình, kế hoạch sát hợp để chỉ đạo xây dựng phong trào, các cơ quan, đơn vị xây dựng "Kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" để cụ thể hóa, đề ra nội dung, phương pháp, cách thức, phân công trách nhiệm, đề ra phương hướng để thực hiện Nghị quyết đã ban hành.

(3) *Bản đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”:* Thực hiện theo mẫu ban hành kèm theo Hướng dẫn này.

*Lưu ý: Không bắt buộc các cơ quan, đơn vị ban hành chung nghị quyết, kế hoạch với hai nội dung về công tác đảm bảo an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

V. XÉT DUYỆT, QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN “AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ” VÀ PHÂN LOẠI PHONG TRAO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

1. Quy trình, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thực hiện theo Mục II, Phụ lục I ban hành kèm Hướng dẫn này.

2. Công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”

Khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục chỉ được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” khi đạt tất cả các tiêu chí đánh giá đối với từng khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục được quy định tại các Điều 4, 5, 6, 7 của Thông tư số 124/2021/TT-BCA.

3. Đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Căn cứ Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05, thang điểm đánh giá, phân loại phong trào là 100 điểm và được chia thành bốn loại dưới đây:

- Loại “Xuất sắc”: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại “Khá”: Đạt từ 70 điểm đến 89 điểm.
- Loại “Trung bình”: Đạt từ 50 đến 69 điểm.
- Loại “Yếu”: Dưới 50 điểm.

VI. HỒ SƠ, BIỂU MẪU VÀ MỐC THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHẤN ĐẤU XÂY DỰNG ĐƠN VỊ ĐẠT TIÊU CHUẨN “AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ” VÀ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

1. Hồ sơ, biểu mẫu

Để rút gọn, giảm bớt các thủ tục về hồ sơ, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, hoàn thành cả 02 nội dung đề nghị xét, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong một bộ hồ sơ, gồm:

- Tờ trình đề nghị xét, duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;
- Báo cáo tình hình, kết quả phấn đấu, xây dựng đơn vị đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;
- Bảng chấm điểm đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ;
- Biên bản họp đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

Các biểu mẫu sau thực hiện theo Phụ lục II: Tờ trình đề nghị xét, duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Biên bản cuộc họp đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng khu dân cư, xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Bảng chấm điểm đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Mốc thời gian đánh giá

- Đối với khu dân cư: Từ ngày 01/11 năm trước đến ngày 31/10 năm sau. Lý do để kịp thời công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” biểu dương trong Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11) hằng năm.
- Đối với cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục: Từ ngày 16/11 năm trước đến ngày 15/10 năm sau. Lý do để kịp thời báo cáo số liệu về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ theo quy định tại Thông tư số 14/2019/TT-BCA ngày 21/6/2019 của Bộ Công an quy định về công tác thống kê trong Công an nhân dân.

- Lưu ý:

+ Đối với cơ quan, doanh nghiệp: Đây là báo cáo đánh giá về công tác bảo đảm ANTT, do đó không nhất thiết phải đợi kết quả tổng kết công tác năm (công tác chuyên môn) của cơ quan, doanh nghiệp.

+ Đối với cơ sở giáo dục: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự thực hiện trong suốt cả năm (kể cả khi học sinh nghỉ hè), do đó mốc báo cáo đánh giá về công tác bảo đảm an ninh, trật tự không nhất thiết lấy theo báo cáo năm học (báo cáo chuyên môn).

- Các khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch, ấn định thời gian họp kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện xây dựng khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và gửi giấy mời thành viên Ban Chỉ đạo, Công an xã tham dự họp theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị trưởng thôn, bon, thủ trưởng người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trên địa bàn xã tiếp tục tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, học sinh và Nhân dân nội dung Thông tư số 124/2021/TT-BCA, Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 và Hướng dẫn này. Báo cáo kết quả thực hiện **trước ngày 15/10** về Công an xã để tập hợp, báo cáo Công an tỉnh theo quy định.

2. Giao Công an xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA và Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trao đổi, phản ánh về Công an xã liên hệ đồng chí K’ Thắng, sdt: 0985324351 để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND (để báo cáo);
- Thành viên BCD (để phối hợp ch/đạo);
- Công an xã (để theo dõi);
- Các cơ quan (để thực hiện);
- Các doanh nghiệp (để thực hiện);
- Cơ sở giáo dục (để thực hiện);
- Các thôn, bon (để thực hiện);
- Lưu: TT.BCD-CAX(XDPT).

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Đức Hải**